

In ngày 06/06/2020

PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA HK2

Năm học: 2019-2020

TT	TÊN GV	MÔN	Ba (16/6)		Tư (17/6)		Năm (18/6)		Sáu (19/6)		Bảy (20/6)		Hai (22/6)		Ba (23/6)		Tư (24/6)		Năm (25/6)		Sáu (26/6)		Hai (29/6)		Số buổi
			S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	
			CD9,CN9	CD8,CN8	CD6,CN6	CD7,CN7	V9,H9	V8,H8	V6	V7	T9,Đ9	T8,D8	T6,D6	T6,D6	SV9,A9	SV8,A8	SV6,A6	SV7,A7	S9,L9	S8,L8	S6,L6	S7,L7			
1	Nguyễn Bảo Liên Phương	Văn	-	-	-	-	-	X	-	-	-	-	-	-	X		X		X		X				5
2	Nguyễn Thị Vân	Văn		X			-	-	-	-	-	-	-	-		X	X			X	-	X			5
3	Phạm Thị Liên	Văn	-	-		X	-	X	-	-	-	-	-	-		X				X		X			5
4	Phạm Thị Mai Lan	Văn	-	-	-	-	X	-	-	-	-	-	X		X				X		X				5
5	Trần Thị Bích Thảo	Văn	-	-	Đi học	Đi học	X	-	-	-	Đi học	Đi học	X				Đi học	Đi học	X		X				4
6	Trần Thị Thanh Thủy	Văn	-	-	X	-	-	-	-	-	-	-	-	-	X	X		X		X					5
7	Trần Vũ Kim Oanh	Văn	-	-	Đi học	Đi học	-	-	-	-	Đi học	Đi học	X	X	X		Đi học	Đi học	X		X				5
8	Vũ Thị Ngọc Ánh	Văn	-	-	-	-	-	-	X	-	-	-	-	-		X	X		X			X			5
9	Nguyễn Thị Nguyệt	Địa			X		X				X	-	-	-	-	-	-	-	X			-			4
10	Trần Thị Thanh	Địa							X	X	-	-	-	-	-	-	-	-	X		X	X			5
11	Vũ Thị Tú Duyên	Địa		X		X		X			-	X	-	-	-	-	-	-		X		-			5
12	Nguyễn Thị Trinh	GDCD	-	X	-	-	-	-	-	-	X			X		X		X							5
13	Phan Thị Bình Minh	GDCD	X	-	-	-	-	-	-	-		X			X			X			X				5
14	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Sử			Đi học	Đi học	X		X		X		X				Đi học	Đi học	X	-	-	-			5
15	Võ Thị Lựu	Sử						X		X		X		X				X	-	-	-	-			5
16	Hoàng Thị Quỳnh Trang	Sử							X		X			X				X	-	X	-	-			5
17	Đặng Thuý Hoàng Anh	Anh	X		X		X	X	X		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-			5
18	Nguyễn Thị Phương Lan	Anh	X				X		X		X	-	-	-	X	-	-	-	-	-	-	-			5
19	Phạm Hồng Liên	Anh	X		X	X	X		X		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-			5
20	Phạm Thị Thanh Huệ	Anh		X	X		-	-	X		-	-	X	-	-	-	-	-	-	-	-	-			4
21	Nguyễn Hoàng Lâm Thảo	Anh	X			X	X			X	-	-	-	-	-	X	-	-	-	-	-	-			5
22	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	Anh	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		Hộ sản	
23	Ngô Thị Ly Ly	Anh		X			X			X	X	X	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-			5
24	Lê Thị Ngọc Hoa	Trung	X		X		X								X			X							5
25	Lý Huệ Mẫn	Trung							Đi học	Đi học	X		X		X		X	X			Đi học	Đi học			5
26	Đặng Kim Vũ	Toán	X				-	-	-	-	X	-	-	-	-	-	X				X				4
27	Đỗ Thị Luyến	Toán	-	-	X	X	-	-	-	-	-	X	-	-	-	-	-	-	X		X				5
28	Lê Thị Nguyệt Nga	Toán	X	-	X	X	-	-	-	-	-	-	X	-	-	-	-	-				X			5
29	Nguyễn Công Đám	Toán	-	-		X	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	X		X	X		X			5
30	Nguyễn Ngọc Nhân	Toán	-	-	Đi học	Đi học	-	-	X	X	Đi học	Đi học	-	-	-	-	Đi học	Đi học	X	X	X				5
31	Nguyễn Việt Phương	Toán	X		X		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	X		X		X				5
32	Phạm Văn Hoàng	Toán		X		X		X		X	-	-	-	-	-	-		X			-	-			5
33	Trần Thị Thuý Tiên	Toán		X	X		-	-	X	-	Đi học	Đi học	-	-	-	-	-	-		X		X			5
34	Đinh Tiên Phát	Toán		X		X		X		X	-	-	-	-	-	-	-	-				X			5
35	Phạm Thị Thanh Lan	Hóa	X				X	-	-	-	-	-			X		X				X				5
36	Trần Thị Tuyết Lan	Hóa		X			-	X	-	-	-	-		X		X						X	-	-	5
37	Phạm Thị Xuân Vui	Sinh	X			X	X						X	-	X	-	-	-	-	-	-	-			5
38	Phùng Thị Thanh Hằng	Sinh		X		X					X		X	X	-	-	-	-	-	-	-	-			5
39	Bùi Thị Kim Như	Sinh	X		X		X				X		X		-	-	-	-	-	-	-	-			5
40	Lê Thị Phương Đông	Lý						X		X				X					-	X	-	-			4
41	Nguyễn Hoàng Hải	Lý					X		X		X		X				X		-	-	-	-			5

In ngày 06/06/2020

PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA HK2

Năm học: 2019-2020

TT	TÊN GV	MÔN	Ba (16/6)		Tư (17/6)		Năm (18/6)		Sáu (19/6)		Bảy (20/6)		Hai (22/6)		Ba (23/6)		Tư (24/6)		Năm (25/6)		Sáu (26/6)		Hai (29/6)		Số buổi
			S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	
			CD9,CN9	CD8,CN8	CD6,CN6	CD7,CN7	V9,H9	V8,H8	V6	V7	T9,Đ9	T8,D8	T6,D6	T6,D6	SV9,A9	SV8,A8	SV6,A6	SV7,A7	S9,L9	S8,L8	S6,L6	S7,L7			
42	Nguyễn Xuân Hòa	Lý	x							x	x	x							x	-	-	-			5
43	Nguyễn Thị Hải Yến	Nhạc										x	x		x		x								4
44	Hoàng Cao Thoại	Nhạc				x				x				x				x		x					5
45	Nguyễn Thị Thúy Loan	M.Thuật		x				x				x		x		x									5
46	Trần Thị Minh Công	M.Thuật								x	x				x			x				x			5
47	Dương Quốc Toàn	Thể dục	x		Đi học	Đi học	x				Đi học	Đi học	x				Đi học	Đi học	x		x				5
48	Mai Thành Công	Thể dục			x					x		x					x		x						5
49	Nguyễn Thị Thu Hằng	Thể dục			Đi học	Đi học		x			x			x		x	Đi học	Đi học				x			5
50	Trần Thị Minh Hiếu	Thể dục			Đi học	Đi học			x			x	x				Đi học	Đi học		x		x			5
51	Lê Thị Duyên	C.ngệ	x	-	-	-	-	-	-	-			x		x		x				x				5
52	Nguyễn Thị Huỳnh Trâm	C.ngệ	-	-	x	-	-	-	-	-	x				x	x		x							5
53	Đoàn Tấn Tài	Tin						ND				ND				ND						ND	ND		5
54	Nguyễn Văn Vinh	Tin										ND		ND				ND				ND	ND		5
55	Tô Thanh Hùng	TPT						ND	Đi học	Đi học				ND		ND		ND				Đi học	Đi học	ND	5
57	Huỳnh Văn Vui	Giám thị																							
58	Vũ Nam Pho	Giám thị																							

***Ghi chú:**

- Do sắp xếp GV các môn Văn, Toán, Anh dạy thêm trước ngày kiểm tra HK2, nên nếu có đụng lịch coi kiểm tra quý thầy cô tự hoán chuyển với thầy cô khác và báo cho BGH.
- GV nếu có hoán chuyển vui lòng báo BGH trước 1 ngày (GV khi hoán chuyển lưu ý không được coi môn mình dạy).
- Giám thị quản lý học sinh theo khối mình phụ trách trong những ngày kiểm tra.
- Chữ viết tắt: ND: Nhập điểm